

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành số 258/BC-STC ngày 22/6/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Rà soát, điều chỉnh bổ sung các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Địa điểm thực hiện: trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

4. Thời gian thực hiện: tháng 10/2019, hoàn thành: tháng 11/2020.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số</b>	<b>917.244.000</b>	<b>887.571.000</b>
1	Chi phí xây dựng đề cương và dự toán	13.467.000	13.420.000
2	Chi phí thực hiện dự án	888.626.000	862.688.000
3	Chi phí khác	15.151.000	11.463.000

## 2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị được quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6	7
<b>Tổng số</b>		<b>917.244.000</b>	<b>887.571.000</b>	<b>887.571.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Vốn đầu tư công:	0	0	0	0	0
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):	917.244.000	887.571.000	887.571.000	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 887.571.000 đồng.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

## 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là *Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>		<b>887.571.000</b>	
1	Vốn đầu tư công:	0	
2	Vốn khác (Ngân sách tỉnh):	887.571.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, NC, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT<sub>(NNT)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**